

Số: 3287 /QĐ-VP

Thanh Hóa, ngày 08 tháng 9 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới trong lĩnh vực tiếp cận thông tin thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa

CHÁNH VĂN PHÒNG UBND TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công Quốc gia (được sửa đổi bổ sung tại Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ và Nghị định số 309/2026/NĐ-CP ngày 05/8/2026 của Chính phủ);

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1987/QĐ-BTP ngày 29 tháng 8 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực tiếp cận thông tin thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Quyết định số 3617/QĐ-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc ủy quyền cho Chánh Văn phòng UBND tỉnh công bố thủ tục hành chính, danh mục thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 168 /TTr-STP ngày 04 tháng 9 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 02 thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực tiếp cận thông tin thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa (Có Danh mục kèm theo)¹.

Điều 2. Giao Sở Tư pháp xây dựng quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính theo nguyên tắc “6 rõ, một xuyên suốt” gửi Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh để thiết lập quy trình điện tử **trước ngày 09/9/2026**.

¹ Tra cứu thủ tục trên Cổng Dịch vụ công quốc gia: <https://dichvucong.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh>

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Giám đốc các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập có nhiệm vụ cung ứng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 Quyết định;
- Bộ Tư pháp (để báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (để báo cáo);
- Các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh (gửi cho các đơn vị sự nghiệp trực thuộc);
- Cổng thông tin điện tử tỉnh (để đăng tải);
- Lưu: VT, HCC.

CHÁNH VĂN PHÒNG



Nguyễn Thế Anh

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH LĨNH VỰC TIẾP CẬN THÔNG TIN
THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ CỦA SỞ TƯ PHÁP TỈNH THANH HÓA
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-VP ngày tháng năm 2026 của Chánh Văn phòng UBND tỉnh Thanh Hóa)

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH

TT	Tên thủ tục hành chính (Mã TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
	Lĩnh vực Tiếp cận thông tin				
1	Thủ tục cung cấp thông tin theo yêu cầu (dành cho cá nhân) (1.116556)	- 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ đối với thông tin đơn giản, có sẵn (trường hợp người yêu cầu đề nghị cung cấp thông tin trực tiếp tại trụ sở cơ quan, đơn vị thì cơ quan, đơn vị có trách nhiệm tạo điều kiện để người yêu cầu trực tiếp sao, chụp, tải văn bản, hồ sơ, tài liệu hoặc cung cấp ngay thông tin theo yêu cầu, phù hợp với điều kiện của cơ quan, đơn vị). - 12 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ đối với thông tin phức tạp, không có sẵn (trường hợp cần thêm thời gian để xem xét, tìm kiếm, phân tách, tập hợp, sao chép hoặc xử lý thông tin được yêu cầu cung cấp thì cơ quan, đơn vị có trách nhiệm cung cấp thông tin có thể gia hạn việc cung cấp thông tin nhưng tối đa	- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa); - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thuộc UBND cấp xã, tỉnh Thanh Hóa; - Nộp trực tuyến (toàn trình) qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã (thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính); - Nộp trực tiếp tại cơ quan nhà nước; đơn vị sự nghiệp công lập có nhiệm vụ cung ứng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu có trách nhiệm cung cấp thông tin;	Không. (người yêu cầu cung cấp thông tin trả chi phí thực tế để in, sao, chụp và gửi thông tin theo quy định tại Thông tư số 126/2026/TT-BTC ngày 24/8/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi phí thực tế để in, sao, chụp và gửi thông tin theo quy định tại khoản 2 Điều 25 Luật Tiếp cận thông tin số 01/2026/QH16)	- Luật Tiếp cận thông tin số 01/2026/QH16; - Nghị định số 337/2026/NĐ-CP ngày 26/8/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Tiếp cận thông tin; - Thông tư số 126/2026/TT-BTC ngày 24/8/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết chi phí thực tế để in, sao, chụp và gửi thông tin theo quy định tại khoản 2 Điều 25 Luật Tiếp cận

		không quá 12 ngày và phải thông báo bằng văn bản cho người yêu cầu trước khi hết thời hạn cung cấp thông tin).	- Nộp trực tuyến qua thư điện tử, cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử, cổng dữ liệu, ứng dụng trên thiết bị di động hoặc nền tảng số khác theo quy định.		thông tin số 01/2026/QH16.
2	Thủ tục cung cấp thông tin theo yêu cầu (dành cho công dân thông qua tổ chức, đoàn thể, doanh nghiệp) (1.116557)	- 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ đối với thông tin đơn giản, có sẵn (trường hợp người yêu cầu đề nghị cung cấp thông tin trực tiếp tại trụ sở cơ quan, đơn vị thì cơ quan, đơn vị có trách nhiệm tạo điều kiện để người yêu cầu trực tiếp sao, chụp, tải văn bản, hồ sơ, tài liệu hoặc cung cấp ngay thông tin theo yêu cầu, phù hợp với điều kiện của cơ quan, đơn vị). - 12 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ đối với thông tin phức tạp, không có sẵn (trường hợp cần thêm thời gian để xem xét, tìm kiếm, phân tách, tập hợp, sao chép hoặc xử lý thông tin được yêu cầu cung cấp thì cơ quan, đơn vị có trách nhiệm cung cấp thông tin có thể gia hạn việc cung cấp thông tin nhưng tối đa không quá 12 ngày và phải thông báo bằng văn bản cho người yêu cầu trước khi hết thời hạn cung cấp thông tin).	- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thuộc UBND cấp xã, tỉnh Thanh Hóa; - Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa); - Nộp trực tuyến (toàn trình) qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn; - Trung tâm Phục vụ hành công cấp tỉnh/cấp xã (<i>thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính</i>); - Nộp trực tiếp tại cơ quan nhà nước; đơn vị sự nghiệp công lập có nhiệm vụ cung ứng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu có trách nhiệm cung cấp thông tin; - Nộp trực tuyến qua thư điện tử, cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử, cổng dữ liệu, ứng dụng trên thiết bị di động hoặc nền tảng số khác theo quy định.	Không. (người đại diện yêu cầu cung cấp thông tin trả chi phí thực tế để in, sao, chụp và gửi thông tin theo quy định tại Thông tư số 126/2026/TT-BTC ngày 24/8/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết chi phí thực tế để in, sao, chụp và gửi thông tin theo quy định tại khoản 2 Điều 25 Luật Tiếp cận thông tin số 01/2026/QH16).	- Luật Tiếp cận thông tin số 01/2026/QH16; - Nghị định số 337/2026/NĐ-CP ngày 26/8/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Tiếp cận thông tin; - Thông tư số 126/2026/TT-BTC ngày 24/8/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết chi phí thực tế để in, sao, chụp và gửi thông tin theo quy định tại khoản 2 Điều 25 Luật Tiếp cận thông tin số 01/2026/QH16.